

Số: 609/TB/2026/MFS

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**Kính gửi: Quý vị Cổ đông**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service) xin trân trọng thông báo và kính mời các Quý vị Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

**I. Thời gian, địa điểm họp và thành phần tham dự:**

- Thời gian họp: 08 giờ 30 ngày 10 tháng 6 năm 2026.
- Địa điểm họp: Tầng 3, Tòa nhà TTC, số 19 phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
- Thành phần tham dự: Các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty chốt đến ngày 11/5/2026.

**II. Nội dung Đại hội:**

Đại hội sẽ cùng thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026.
- Các nội dung khác theo thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

**III. Đăng ký tham dự Đại hội:**

Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội; hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác; hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT; hoặc Tổng Giám đốc (theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty) trước 17 giờ ngày 09/6/2026 theo địa chỉ: Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone – Tầng 3 tòa nhà TTC, số 19 Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 0243.772.6966/ Fax: 0243.772.6989/ Hotline: 093.171.9080. Cổ đông có thể gửi trực tiếp hoặc fax giấy ủy quyền cho Ban tổ chức hoặc gửi mail đến địa chỉ: [codong@mobifoneservice.com.vn](mailto:codong@mobifoneservice.com.vn). Nếu là bản fax hoặc gửi mail, Người được ủy quyền vui lòng nộp lại bản gốc Giấy Ủy quyền cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội.

Cổ đông có thể tham khảo và tải các tài liệu liên quan đến Đại hội trên Website của Công ty: [www.mobifoneservice.com.vn](http://www.mobifoneservice.com.vn) (chuyên mục Quan hệ cổ đông).

Khi tham dự Đại hội, các Quý vị Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo: (1) Thư mời, (2) CMND/CCCD, (3) Bản gốc Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền).

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý vị cổ đông có quyền dự họp Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VT.





## **CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ**

| <b>Thời gian</b> | <b>Nội dung</b>  |
|------------------|--|
|                  | <b>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông</b>   |
| 08h00 - 08h30    | - Đón tiếp đại biểu và các cổ đông<br>- Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết.   |
|                  | <b>Khai mạc Đại hội</b>  |
| 08h30 - 08h45    | - Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội.<br>- Tuyên bố lý do và khai mạc - giới thiệu đại biểu tham dự.<br>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.<br>- Giới thiệu, biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu biểu quyết.<br>- Thông qua chương trình nghị sự, thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội, thông qua nội dung chương trình đại hội phiên họp thường niên năm 2026.   |
|                  | <b>Các Báo cáo tại Đại hội</b>   |
| 08h45 - 09h30    | - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng năm 2026.<br>- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (HĐSXKD) năm 2025 và phương hướng HĐSXKD năm 2026.<br>- Báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2025.<br>- Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý năm 2025.   |
|                  | <b>Các vấn đề thông qua Đại hội</b>  |
| 09h30 - 11h00    | - Thông qua các nội dung tại Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc năm 2025 và định hướng năm 2026.<br>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán.<br>- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.<br>- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Kết quả HĐSXKD năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; Thù lao HĐQT, BKS dự kiến năm 2026 và các nội dung khác theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ).<br>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. |
|                  | <b>Thảo luận</b>   |
|                  | <b>Bế mạc Đại hội</b>  |
| 11h00 - 11h15    | Tuyên bố bế mạc Đại hội.   |

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2026



## **THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

Họ tên: .....

CMTND/CCCD/ĐKKD số: ..... cấp ngày: ..... Tại: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: .....

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức bởi Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone vào hồi 08 giờ 30 ngày 10 tháng 6 năm 2026 tại Tầng 3, Tòa nhà TTC, Số 19 Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

**Cổ đông**

*(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----



## GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE

**Kính gửi:** BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tôi tên là: .....

CMTND/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần

(Bằng chữ: .....)

Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

1. Họ tên: .....

CMTND/CCCD số: ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

2. Bà Đinh Hoa Mai – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Ông Vũ Quang Hải – Tổng Giám đốc.

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service) và biểu quyết tất cả những vấn đề có liên quan tương ứng với số cổ phần do tôi sở hữu. Tôi xin chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm về việc ủy quyền này và không có bất kỳ khiếu nại nào về những nội dung đã được Đại hội đồng thông qua.

**Người nhận ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2026  
**Người ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Trường hợp Quý Cổ đông chưa tìm được người ủy quyền, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty là người đại diện cho Quý Cổ đông tham dự Đại hội.

- Cổ đông phải gửi giấy ủy quyền (nếu có) về Công ty trước 17 giờ ngày 09 tháng 6 năm 2026 theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone – Tầng 3 tòa nhà TTC, số 19 Duy Tân, phường Cầu Giấy, Tp Hà Nội. Điện thoại: 0243.772.6966/ Fax: 0243.772.6989/ hotline: 093.171.9080. Email: codong@mobifoneservice.com.vn (Cổ đông có thể gửi trực tiếp hoặc email Giấy ủy quyền cho Ban tổ chức, nếu là ban fax/email thì phải nộp lại bản gốc cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội).

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (sau đây gọi tắt là “**Công ty MobiFone Service**”).

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (Sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội.**

1. Điều kiện tham dự Đại hội.

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu theo danh sách chốt đến ngày 11/5/2026 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp.
- Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân.
- Giấy uỷ quyền (*trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội*).

*(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.)*

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết

mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Chủ tọa Đại hội thông qua Ban Thư ký.

d) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty MobiFone Service.

e) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

f) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội.**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo nội dung đã được Đại hội thông qua.

b) Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

c) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

d) Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

e) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 11/5/2026; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 7. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức giới thiệu Ban Thư ký Đại hội và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận các phiếu câu hỏi của các cổ đông chuyển tới Chủ tọa.

**Điều 8. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu.**

1. Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Ban Kiểm phiếu, tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

**Chương III  
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 11/5/2026.

**Điều 10. Trật tự của Đại hội.**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.

2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.

4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

**Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội.**

1. Nghị quyết của Đại hội về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị lớn hơn 80% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty MobiFone Service thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả

các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

#### **Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

##### **Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội.**

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Hoa Mai**



Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
  - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, nghị quyết của Đại hội theo các nguyên tắc, thể lệ như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Giải thích từ ngữ**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Biểu quyết: Là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội thông qua.
- Thẻ biểu quyết: Là thẻ in sẵn theo mẫu của Công ty; có đóng dấu của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone, có thông tin cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng với số lượng cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu và có chữ ký xác nhận của cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông.
- Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.
- Cổ đông: là cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone hoặc người đại diện theo ủy quyền của cá nhân, tổ chức.
- BKS: Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.
- Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.

**2. Phạm vi điều chỉnh**

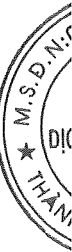
Quy chế này áp dụng đối với việc biểu quyết trong chương trình Đại hội của Công ty.

**3. Sửa đổi quy chế**

Việc sửa đổi, bổ sung quy chế này thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

**4. Trách nhiệm của cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông**

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của quy chế này.
- Tự bảo quản, giữ gìn thẻ biểu quyết trong suốt thời gian tiến hành Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm về mọi hậu quả xảy ra khi cổ đông và người đại diện theo ủy quyền không còn thẻ biểu quyết.
- Không cho người khác mượn thẻ biểu quyết.



## 5. Trách nhiệm của Công ty

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của quy chế này.
- Phát thẻ biểu quyết cho cổ đông đến tham dự Đại hội.

## 6. Quy định về Ban kiểm phiếu

- Việc kiểm đếm số lượng cổ phần trên Thẻ biểu quyết sẽ được thực hiện thông qua Ban kiểm phiếu. Ban tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với Đại hội một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm đếm kết quả biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông.
  - Tổ chức kiểm đếm thẻ biểu quyết.
  - Lập Biên bản kết quả biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
  - Chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của kết quả biểu quyết.
  - Giao lại Biên bản kết quả biểu quyết cho Tổ thư ký sau khi kết thúc Đại hội.

## 7. Các công cụ để thực hiện biểu quyết.

Công cụ để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông là Thẻ biểu quyết:

- Các cổ đông sẽ thực hiện quyền biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết.
- Cổ đông nhận thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội sau khi cổ đông hoàn thành khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ.

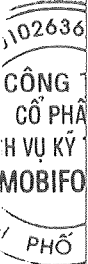
## II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### 1. Quy chế biểu quyết

- Cổ đông sử dụng **Thẻ biểu quyết** để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức **giơ thẻ biểu quyết**.
- Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Thẻ biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một **Thẻ biểu quyết**, trong đó ghi: Cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty.
- Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** để biểu quyết theo các nội dung sau: **Đồng ý**; **Không đồng ý**; hoặc **Có ý kiến khác**. Khi biểu quyết, mặt trước của **Thẻ biểu quyết** có ghi “Số cổ phần” phải được hướng về phía Chủ tọa.
- Đối với mỗi nội dung biểu quyết, Cổ đông chỉ được chọn một trong ba tình trạng biểu quyết. Trong trường hợp cổ đông lựa chọn tình trạng biểu quyết là “**Có ý kiến khác**” thì phải nêu ngay ý kiến tại thời điểm xin ý kiến biểu quyết.
- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà có nhiều hơn một (01) tình trạng biểu quyết được chọn. Khi đó, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

### 2. Thẻ biểu quyết hợp lệ

Là thẻ không có tẩy xóa, cạo sửa những nội dung in ấn.



**3. Điều kiện để các nội dung trong thẻ biểu quyết được thông qua**

Các quyết định của Đại hội về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán.
- Thông qua việc hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2025.
- Thông qua mức thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2026
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026.
- Các nội dung khác theo thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty

**4. Lập và công bố Biên bản Kết quả biểu quyết**

- Sau khi kiểm đếm số lượng cổ phần trên Thẻ biểu quyết, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả biểu quyết. Nội dung Biên bản kết quả biểu quyết bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia biểu quyết, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số thẻ biểu quyết hợp lệ, số thẻ biểu quyết không hợp lệ, thẻ biểu quyết trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết.
- Toàn văn Biên bản kết quả biểu quyết phải được công bố trước Đại hội.
- Những khiếu nại về việc biểu quyết và kết quả biểu quyết sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Hoa Mai**

mobifone



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE

## THẺ BIỂU QUYẾT

CỔ ĐÔNG: .....

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG: .....

SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT:

|                         |
|-------------------------|
| .....<br><b>CỔ PHẦN</b> |
|-------------------------|

*(Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHCĐCD thường niên ngày 10/6/2026)*

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Kính gửi: Quý vị cổ đông

**PHẦN THỨ NHẤT:**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Kính thưa quý vị cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service), Tôi xin gửi đến tất cả Quý vị cổ đông lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**1. Tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Năm 2025 đặt ra nhiều thách thức đối với nền kinh tế-xã hội Việt Nam, khi phải đối mặt với hàng loạt biến động lớn từ bên ngoài và những khó khăn nội tại trong nước. Nền kinh tế Việt Nam đang phải gánh chịu áp lực từ tình trạng lạm phát gia tăng, thị trường lao động thiếu hụt, và sự chênh lệch ngày càng lớn trong việc phát triển kinh tế giữa các vùng miền.

Ngành viễn thông tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức lớn khi chuyển đổi số tác động mạnh mẽ đến hành vi tiêu dùng và động lực thị trường. Mặc dù chuyển đổi số mang lại nhiều cơ hội phát triển, nhưng các doanh nghiệp viễn thông đang tiếp tục chứng kiến sự suy giảm doanh thu từ các dịch vụ truyền thống như cuộc gọi thoại và tin nhắn văn bản, do người dùng chuyển sang các nền tảng giao tiếp qua Internet.

Thị trường cạnh tranh gay gắt cũng như xu hướng chuyển dịch xu hướng dịch vụ của người dùng tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty: Lưu lượng cuộc gọi của khách hàng MobiFone giảm xấp xỉ 12% trong năm 2025, khách hàng lớn MobiFone liên tục tiết giảm chi phí dẫn đến sự suy giảm mạnh doanh thu, lợi nhuận.

Bên cạnh đó, việc Nhà nước điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng cũng gây ảnh hưởng rất lớn đến những doanh nghiệp có lượng lớn lao động như MobiFone Service (bình quân lao động năm 2025 hơn 2.400 nhân sự, trong đó 2.300 nhân sự là lao động trực tiếp), chi phí nhân công tăng mạnh và làm giảm trực tiếp lợi nhuận của Công ty.

Trước những khó khăn trên, Công ty đã liên tục triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí: Tối ưu chi phí quản lý chung, chi phí doanh nghiệp thông qua việc tinh gọn bộ

máy tổ chức từ 6 Chi nhánh khu vực còn 3 Chi nhánh miền, giảm tỷ lệ nhân sự thực hiện các công việc quản lý, gián tiếp để tập trung nguồn lực trực tiếp sản xuất kinh doanh. Đồng thời, giãn tiến độ thực hiện một số công việc, chi phí trong năm 2025 để đảm bảo tối ưu chi phí nhằm hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| STT | Nội dung                        | KH 2025 | TH 2025 | Tỷ lệ TH /KH 2025 | So với năm 2024 |
|-----|---------------------------------|---------|---------|-------------------|-----------------|
| 1   | Tổng doanh thu                  | 434.958 | 409.704 | 94,2%             | 108,4%          |
| 2   | Doanh thu hợp nhất với MobiFone | 55.615  | 59.286  | 106,6%            | 121,8%          |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế (LNST)       | 16.000  | 16.017  | 100,1%            | 118,4%          |

*(Số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)*

## **2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành Công ty:**

### **a. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2025/MFS ngày 20/5/2025. Hội đồng quản trị đã họp, tổ chức lấy ý kiến và thống nhất ban hành 76 Nghị quyết, Quyết định điều hành với các nội dung trọng tâm gồm:

- Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Lựa chọn công ty kiểm toán là đơn vị kiểm toán báo cáo bán niên và năm tài chính 2025.
- Triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Tuân thủ chặt chẽ các quy định quản trị và quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp.
- Giám sát và thúc đẩy các đơn vị trực thuộc Công ty triển khai kế hoạch kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu hợp nhất và lợi nhuận sau thuế, đảm bảo hiệu quả SXKD và lợi ích của các cổ đông, duy trì công việc và đảm bảo thu nhập cho hơn 2.400 người lao động.
- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp nhằm phân tích tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tiến độ, kết quả triển khai các dự án mới; Đưa ra các giải pháp phát triển khách hàng – thị trường, định hướng kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm, dịch vụ mới để bù đắp doanh thu dịch vụ ổn định, chuyển tiếp suy giảm theo xu thế thị trường; đồng thời, chỉ đạo xây dựng đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, năng động để kịp thời

thích nghi với xu hướng kinh doanh mới, tham gia vào phân phối các sản phẩm có thể mạnh của Công ty ra khách hàng ngoài MobiFone.

- Thường xuyên rà soát hệ thống các quy định, quy trình, quy chế của Công ty; Tăng cường công tác quản lý, giám sát đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật.
- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Các Nghị quyết/Quyết định dựa trên sự đồng thuận, nhất trí cao của các thành viên HĐQT, trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển bền vững của Công ty MobiFone Service.
- Rà soát, đánh giá năng lực cán bộ, đặc biệt là cán bộ quản lý; đẩy mạnh chỉ đạo triển khai các giải pháp tối ưu chi phí trong bối cảnh Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai kế hoạch SXKD.

#### **b. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty.**

Thường xuyên giám sát việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch, mục tiêu năm 2025 thông qua hệ thống báo cáo quản trị nội bộ của Công ty về các nội dung: Báo cáo triển khai kế hoạch doanh thu, kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch triển khai các sản phẩm, dịch vụ mới, các chỉ số báo cáo tài chính, dòng tiền...; Kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực dịch vụ cốt lõi của Công ty là dịch vụ Chăm sóc khách hàng, dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông, dịch vụ Công nghệ số và dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ.

Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên thực hiện giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chỉ đạo Ban điều hành đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật.

Đồng thời, Hội đồng quản trị luôn luôn hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

Bên cạnh đó, Ban điều hành luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2025, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để tối ưu hiệu quả.

**PHẦN THỨ HAI:**  
**KẾ HOẠCH & PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2026:**

Năm 2026, bối cảnh kinh tế - chính trị thế giới dự báo tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn, xung đột địa - chính trị còn kéo dài, lạm phát và chính sách tiền tệ quốc tế tiềm ẩn rủi ro. Trong nước, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP giai đoạn 2026–2030 đạt mức hai con số, tuy nhiên sức ép lạm phát, chi phí năng lượng, nhân công và rủi ro tài chính, bất động sản vẫn hiện hữu. Bên cạnh đó, Việt Nam tiếp tục duy trì ổn định chính trị, thu hút mạnh FDI, tạo động lực phát triển hạ tầng số, dịch vụ viễn thông và chuyển đổi số.

Đối với ngành viễn thông, doanh thu dịch vụ truyền thống dự báo tăng trưởng chậm do bão hòa, trong khi các không gian mới như dịch vụ số, điện toán đám mây, an ninh mạng, IoT, AR/VR được kỳ vọng tăng trưởng mạnh. Các nhà mạng đồng loạt triển khai 4G/5G và Open RAN, kéo theo nhu cầu outsourcing vận hành, ứng cứu BTS, truyền dẫn quang. Chính sách quản lý Nhà nước (Luật Viễn thông sửa đổi, Luật Dữ liệu, Luật Giao dịch điện tử, chính sách về băng tần, thuê bao...) đặt ra yêu cầu cao hơn về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

Trong bối cảnh đó, Công ty MobiFone Service có cơ hội mở rộng hoạt động Call Center, vận hành hạ tầng, dịch vụ số; song cũng phải đối diện với áp lực chi phí, cạnh tranh gay gắt và yêu cầu đổi mới công nghệ để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty cũng như phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty Viễn thông MobiFone trong tình hình mới.

Trước những khó khăn nêu trên, trên tinh thần phấn đấu và quyết tâm cao, Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và mục tiêu phấn đấu năm 2026, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| TT  | Nội dung                        | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch năm 2026 phấn đấu | So với thực hiện năm 2025 |
|-----|---------------------------------|--------------------|-------------------|----------------------------|---------------------------|
| (1) | (2)                             | (3)                | (4)               | (5)                        | (6)=(5)/(3)               |
| 1   | Doanh thu                       | 409.704            | 443.364           | 450.674                    | 110,0%                    |
| 2   | Doanh thu hợp nhất với MobiFone | 59.286             | 66.660            | 85.022                     | 143,4%                    |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế              | 16.017             | 17.605            | 17.605                     | 110,0%                    |

## **2. Định hướng hoạt động năm 2026:**

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả triển khai các dịch vụ hiện hữu: tối ưu phương án triển khai, bộ máy nhân sự, hệ thống quy trình vận hành – quản trị dịch vụ (Call Center: Inbound, Outbound; Vận hành khai thác - ứng cứu thông tin trạm BTS và truyền dẫn quang; Hỗ trợ nghiệp vụ; Liveinfo Platform...).
- Nâng cấp hệ thống Gọi ra tập trung nhằm bổ sung các tính năng nhằm mở rộng quy mô, tăng trưởng doanh thu và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ Callout bán hàng; Nghiên cứu các giải pháp, công nghệ mới: Hệ thống tổng đài đa kênh và các tính năng mới ứng dụng công nghệ AI, Big Data...
- Phát huy thế mạnh cốt lõi để triển khai hiệu quả các dịch vụ, dự án mới: Dịch vụ xác minh thông tin thuê bao và đấu nối tập trung với MobiFone; các dự án Call Center với khách hàng ngoài MobiFone (EVN, Heineken...).
- Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại lực lượng lao động, nâng cao chất lượng đội ngũ; Tinh gọn bộ máy, ứng dụng chuyên đổi số, tiết kiệm chi phí nhằm thực hiện kế hoạch lợi nhuận ở mức tối đa. Triển khai đào tạo, tái đào tạo, phát triển nhân tài, bảo đảm chế độ, phúc lợi ổn định để giữ chân nhân sự chủ chốt.

## **3. Phương hướng triển khai các dịch vụ cốt lõi năm 2026:**

### **a) Dịch vụ Hỗ trợ trải nghiệm khách hàng:**

- Duy trì ổn định chất lượng cung cấp các dịch vụ nền tảng: Inbound, Outbound, SMCC, Live chat.
- Nâng cấp hệ thống Gọi ra tập trung nhằm bổ sung các tính năng (Zalo OA, AI Callbot...) nhằm mở rộng quy mô, tăng trưởng doanh thu và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ Callout bán hàng.
- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp, công nghệ mới như hệ thống tổng đài đa kênh và các tính năng ứng dụng công nghệ AI, Big Data... nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả bán hàng.
- Tìm kiếm cơ hội liên kết với các công ty con khác để cung cấp giải pháp, dịch vụ Call Center cho nhóm khách hàng B2B/B2G của MobiFone.
- Phát huy thế mạnh cốt lõi để triển khai hiệu quả các dịch vụ, công việc mới: Dịch vụ xác minh thông tin thuê bao và đấu nối tập trung; nâng cấp tổng đài IPCC...

### **b) Dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ:**

Duy trì ổn định nhân sự, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ cho các khách hàng hiện hữu, đảm bảo quyền lợi, chế độ cho người lao động.

**c) Dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông:**

- Duy trì ổn định, đảm bảo chất lượng cho thuê CSHT trạm BTS tại các địa bàn trên toàn quốc.
- Triển khai đầu tư bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác VHKT-UCTT theo lộ trình, quy mô phù hợp để tối ưu chi phí thuê ngoài.
- Tích cực làm việc, xúc tiến triển khai các dự án mới năm 2026 với Trung tâm mạng lưới, các MobiFone tỉnh: cải tạo CSHT, đường điện; kéo cáp quang phục vụ MobiFiber; lắp đặt, điều chuyển thiết bị; kéo cáp GPON; đo kiểm QCVN và đo kiểm benchmarking, cung cấp bộ điều khiển máy phát điện từ xa....

**d) Dịch vụ Công nghệ số:**

- Triển khai các giải pháp tối ưu doanh thu, hiệu quả dịch vụ LiveInfo Platform.
- Triển khai công việc lĩnh vực dịch vụ hành chính công với Bộ chủ quản.
- Triển khai có hiệu quả kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ của Tổng công ty: MobiCloud, Data Center, Hệ thống IPCC, Tổng đài (CSKH, GPS,...) và sản phẩm CNTT (Quản lý hóa đơn điện tử MBF IMS, MBF Smart Office, Chữ ký số MBFCA, MBF eContract, Smart Sale for SME, Tổng đài 3C...).

**e) Doanh thu hợp nhất với MobiFone:**

- Tiếp tục triển khai các hợp đồng cho khách hàng hiện hữu (Call center, bán vé máy bay, quảng cáo trên di động, cho thuê CSHT trạm BTS, dịch vụ lao động,...), đảm bảo chất lượng dịch vụ; mở rộng triển khai dịch vụ Call Center với đối tác EVN TP. Hồ Chí Minh, đối tác Heniken và các đối tác khác.
- Xây dựng một số sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới và tổ chức triển khai kinh doanh từ quý II/2026: MFS SmartFlow (GenAI Assistant), Callbot AI, giải pháp LLM & hệ sinh thái với mục tiêu 4 tỷ đồng doanh thu trong năm 2026.
- Tối ưu các dịch vụ đang cung cấp cho MobiFone để tiếp thị với các đơn vị bên ngoài như: dịch vụ Vận hành khai thác - Ứng cứu thông tin, dịch vụ Call center, dịch vụ cung cấp lao động...

**f) Lợi nhuận sau thuế:**

Do hoạt động SXKD liên tục chịu sức ép giảm giá, giảm khối lượng nhưng phải đảm bảo chất lượng dịch vụ, hoạt động với khách hàng ngoài MobiFone chưa có đủ lợi nhuận bù đắp ngay nên ngoài việc tích cực tìm kiếm nguồn doanh thu mới, Công ty phải tiếp tục triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí hoạt động, tinh gọn bộ máy nhân sự tại các đơn vị nhằm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận 10% so với năm 2025.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty MobiFone Service năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong thời gian qua.

Bước sang năm 2026, với sự cam kết của đội ngũ lãnh đạo, sự đồng lòng quyết tâm của toàn thể CBNV, Hội đồng quản trị tin tưởng Công ty sẽ vượt qua giai đoạn khó khăn này để hướng đến hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, tin tưởng của các cổ đông trong những năm tiếp theo để xây dựng và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn Đại hội và chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Hoa Mai**

Số: 01/BC-BKS/2026/MFS

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**KỶ BÁO CÁO: NĂM 2025 SAU KIỂM TOÁN**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone.

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo kết quả giám sát, hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 với các nội dung chính như sau:

**A. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025**

Với nhiệm vụ và trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát đã tiến hành rà soát Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh do Ban điều hành lập xét trên các khía cạnh trọng yếu đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2025 phù hợp với các chuẩn mực kế toán được chấp thuận chung tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Sau đây là những số liệu chính trong Báo cáo tài chính năm 2025:

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI NGÀY 31/12/2025**

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN                                      | Mã số      | 31/12/2025             | 01/01/2025             |
|--|------------|------------------------|------------------------|
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                   | <b>100</b> | <b>227.780.075.745</b> | <b>236.309.838.532</b> |
| <b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b> | <b>110</b> | <b>19.672.219.749</b>  | <b>14.672.519.477</b>  |
| 1. Tiền                                      | 111        | 19.672.219.749         | 14.672.519.477         |
| 2. Các khoản tương đương tiền                | 112        |                        |                        |
| <b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>         | <b>120</b> | <b>83.086.820.995</b>  | <b>97.700.501.683</b>  |
| 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn           | 123        | 83.086.820.995         | 97.700.501.683         |
| <b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>      | <b>130</b> | <b>122.042.134.087</b> | <b>121.866.984.761</b> |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng          | 131        | 101.371.010.978        | 103.603.290.988        |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn          | 132        | 70.660.636             | 585.720.416            |

| TÀI SẢN                               | Mã số      | 31/12/2025             | 01/01/2025             |
|---------------------------------------|------------|------------------------|------------------------|
| 3. Phải thu ngắn hạn khác             | 136        | 20.934.474.083         | 18.011.984.967         |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137        | (334.011.610)          | (334.011.610)          |
| <b>IV. Hàng tồn kho</b>               | <b>140</b> | <b>491.201.098</b>     | <b>447.270.650</b>     |
| 1. Hàng tồn kho                       | 141        | 491.201.098            | 447.270.650            |
| <b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>       | <b>150</b> | <b>2.487.699.816</b>   | <b>1.622.561.961</b>   |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn         | 151        | 2.487.699.816          | 1.622.561.961          |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>             | <b>200</b> | <b>10.517.253.389</b>  | <b>7.509.991.090</b>   |
| <b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>  | <b>210</b> | <b>4.799.617.624</b>   | <b>4.965.973.224</b>   |
| 1. Phải thu dài hạn khác              | 216        | 4.799.617.624          | 4.965.973.224          |
| <b>II. Tài sản cố định</b>            | <b>220</b> | <b>2.390.568.381</b>   | <b>1.395.471.077</b>   |
| 1. Tài sản cố định hữu hình           | 221        | 2.390.568.381          | 1.395.471.077          |
| - Nguyên giá                          | 222        | 270.235.906.898        | 268.216.910.437        |
| - Giá trị hao mòn lũy kế              | 223        | (267.845.338.517)      | (266.821.439.360)      |
| 2. Tài sản cố định vô hình            | 227        |                        |                        |
| - Nguyên giá                          | 228        | 1.019.000.000          | 1.019.000.000          |
| - Giá trị hao mòn lũy kế              | 229        | (1.019.000.000)        | (1.019.000.000)        |
| <b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>       | <b>260</b> | <b>3.327.067.384</b>   | <b>1.148.546.789</b>   |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn          | 261        | 3.327.067.384          | 1.148.546.789          |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>              | <b>270</b> | <b>238.297.329.134</b> | <b>243.819.829.622</b> |

Đơn vị tính: VND

| NGUỒN VỐN                                    | Mã số      | 31/12/2025             | 01/01/2025             |
|--|------------|------------------------|------------------------|
| <b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>                        | <b>300</b> | <b>74.119.845.957</b>  | <b>72.121.325.194</b>  |
| <b>I. Nợ ngắn hạn</b>                        | <b>310</b> | <b>74.119.845.957</b>  | <b>72.121.325.194</b>  |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn               | 311        | 17.543.931.392         | 21.582.720.661         |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn         | 312        | 50.468.002             | 161.587.003            |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước       | 313        | 3.553.566.303          | 4.923.054.981          |
| 4. Phải trả người lao động                   | 314        | 23.627.993.625         | 22.480.053.996         |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn                 | 315        | 16.736.196.923         | 10.113.677.435         |
| 6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn         | 318        | 66.230.323             | 30.890.323             |
| 7. Phải trả ngắn hạn khác                    | 319        | 8.003.706.882          | 7.361.112.244          |
| 8. Quỹ khen thưởng phúc lợi                  | 322        | 4.537.752.507          | 5.468.228.551          |
| <b>II. Nợ dài hạn</b>                        | <b>330</b> |                        |                        |
| 1. Phải trả dài hạn khác                     | 337        |                        |                        |
| <b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                     | <b>400</b> | <b>164.177.483.177</b> | <b>171.698.504.428</b> |
| <b>I. Vốn chủ sở hữu</b>                     | <b>410</b> | <b>164.177.483.177</b> | <b>171.698.504.428</b> |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu                    | 411        | 70.629.790.000         | 70.629.790.000         |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển                     | 418        | 77.530.786.317         | 81.836.222.502         |
| 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối         | 421        | 16.016.906.860         | 19.232.491.926         |
| - Lợi nhuận chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a       |                        | 5.704.950.083          |
| - Lợi nhuận chưa PP kỳ này                   | 421b       | 16.016.906.860         | 13.527.541.843         |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>                   | <b>440</b> | <b>238.297.329.134</b> | <b>243.819.829.622</b> |

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kỳ từ 01/01/2025 đến 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU   | Mã số | Năm 2025        | Năm 2024        |
|--|-------|-----------------|-----------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 01    | 403.524.838.432 | 372.177.472.647 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 02    | -               | -               |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10    | 403.524.838.432 | 372.177.472.647 |
| 4. Giá vốn hàng bán                                | 11    | 373.499.637.637 | 344.574.049.061 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 20    | 30.025.200.795  | 27.603.423.586  |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính                   | 21    | 5.206.785.317   | 5.706.685.737   |
| 7. Chi phí tài chính                               | 22    | 28.139.055      | 45.442.027      |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay                        | 23    | -               | -               |
| 8. Chi phí bán hàng                                | 24    | 281.600.000     | 213.550.221     |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 25    | 14.392.825.577  | 16.118.774.268  |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh        | 30    | 20.529.421.480  | 16.932.342.807  |
| 11. Thu nhập khác                                  | 31    | 972.352.366     | 90.910          |
| 12. Chi phí khác                                   | 32    | 740.275.289     | 3.771.977       |
| 13. Lợi nhuận/ (Lỗ) khác                           | 40    | 232.077.077     | (3.681.067)     |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế              | 50    | 20.761.498.557  | 16.928.661.740  |
| 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành   | 51    | 4.744.591.697   | 3.401.119.897   |
| 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại    | 52    | -               | -               |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp       | 60    | 16.016.906.860  | 13.527.541.843  |

### B. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

#### 1. Thực hiện kế hoạch doanh thu của Công ty:

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU        | NĂM 2024        | KẾ HOẠCH 2025   | THỰC HIỆN NĂM 2025 | TỶ LỆ TH/KH 2025 | TỶ LỆ 2025/2024 |
|-----------------|-----------------|-----------------|--------------------|------------------|-----------------|
| Tổng doanh thu  | 377.884.249.294 | 434.958.000.000 | 409.703.976.115    | 94,19%           | 108,42%         |
| Giá vốn         | 344.574.049.061 | 399.957.000.000 | 373.499.637.637    | 93,38%           | 108,39%         |
| Chi phí quản lý | 16.118.774.268  | 15.000.000.000  | 14.392.825.577     | 95,95%           | 89,29%          |
| Lợi nhuận       | 13.527.541.843  | 16.000.000.000  | 16.016.906.860     | 100,11%          | 118,40%         |

2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 theo số liệu công ty báo cáo như sau:

| TT         | Các tỷ số / Ratios   | Năm 2025 | Năm 2024 |
|------------|--|----------|----------|
| <b>I</b>   | <b>Tỷ suất lợi nhuận / Profitability ratios</b>  |          |          |
| 1          | Tỷ lệ lãi gộp / Gross profit margin - %  | 7,44%    | 7,42%    |
| 2          | Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu / Operating profit margin - % | 5,09%    | 4,56%    |
| 3          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu /Net profit margin - %                     | 5,15%    | 4,55%    |
| 4          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu / Return on shareholders' funds - %   | 13,81%   | 11,10%   |
| 5          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản / Return on assets - %                  | 8,61%    | 6,94%    |
| <b>II</b>  | <b>Hiệu quả sử dụng tài sản / Asset utility</b>  |          |          |
| 1          | Ngày thu tiền bình quân - ngày /Trade receivables turnover - days                      | 91,69    | 101,61   |
| 2          | Ngày thanh toán tiền bình quân - ngày /Trade payables turnover - days                  | 17,14    | 22,86    |
| 3          | Kỳ luân chuyển vốn lưu động bình quân /Net working capital turnover - days             | 138,99   | 161,02   |
| <b>III</b> | <b>Khả năng thanh toán / Liquidity ratios</b>  |          |          |
| 1          | Khả năng thanh toán nhanh - lần /Current ratio - times                                 | 3,07     | 3,28     |
| 2          | Khả năng thanh toán tức thì - lần /Acid test ratio - times                             | 1,39     | 1,56     |

### C. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC, QUY ĐỊNH CỦA MOBIFONE, QUY ĐỊNH CỦA DOANH NGHIỆP

Công ty tuân thủ và chấp hành tốt các quy định bao gồm các lĩnh vực về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, thuế, thu nộp ngân sách, chế độ báo cáo tài chính và báo cáo khác.

### D. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH HỆ THỐNG VÀ TRUNG THỰC TRONG CÔNG TÁC KẾ TOÁN, SỔ KẾ TOÁN, TRONG NỘI DUNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH, CÁC PHỤ LỤC VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY:

Trong năm 2025, Ban Lãnh đạo Công ty đã xây dựng, ban hành kịp thời các quyết định, quy định về vận hành sản xuất, kinh doanh phục vụ theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Qua hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát thông qua xem xét, đánh giá hồ sơ, báo cáo của Công ty MobiFone Service cung cấp cho năm 2025, Ban Kiểm soát đánh

giá: xét trên khía cạnh trọng yếu những nội dung công ty đã cung cấp đã đảm bảo về tính hợp pháp, tính hệ thống, trung thực trong công tác kế toán, trong báo cáo tài chính.

#### **E. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:**

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, HĐQT đã thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

#### **F. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

Trong năm 2025, Ban điều hành đã bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là:

- Hoàn thành 94,19% chỉ tiêu kế hoạch doanh thu năm 2025.
- Hoàn thành 100,11% chỉ tiêu Lợi nhuận năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

#### **G. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ**

Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã xây dựng, ban hành kịp thời các quyết định, quy định về vận hành sản xuất, kinh doanh phục vụ theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung những quy chế, quy định đã ban hành cho phù hợp với từng thời kỳ.

#### **H. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát sẽ được đưa ra ý kiến xin tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

| STT | Loại chi phí                     | Thù lao năm 2025 (VNĐ) | Dự kiến thù lao năm 2026 (VNĐ) |
|-----|----------------------------------|------------------------|--------------------------------|
| 1   | Thù lao Trưởng Ban kiểm soát     | 60.000.000             | 60.000.000                     |
| 2   | Thù lao thành viên Ban kiểm soát | 72.000.000             | 72.000.000                     |
| 3   | Công tác phí và chi phí khác     |                        |                                |
|     | <b>Tổng</b>                      | <b>132.000.000</b>     | <b>132.000.000</b>             |

#### **K. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

##### **1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025:**

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty MobiFone Service trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty MobiFone Service, cụ thể như sau:

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của MobiFone Service;
- Kiểm tra công tác kế toán và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty;
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định, nghị quyết, quy chế, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc hoạt động quản lý và điều hành Công ty;
- Xem xét việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, quyết định, quy chế, chỉ đạo của MobiFone Service.

- Các vấn đề khác liên quan theo quy định tại Điều 40 – Điều lệ Công ty.

## 2. Dự kiến phương hướng, kế hoạch hoạt động của BKS thời gian tới.

Trong năm 2026, BKS sẽ thực hiện các công việc theo chức năng nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Xem xét tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty;

- Đánh giá tình hình tài chính, tình hình SXKD dựa trên báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng Cổ đông 2026.

- Tham dự một số cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, họp Hội đồng quản trị của công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu: MFS.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Cao Thành Chung**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



**Lê Thị Thanh Tĩnh**



**Trần Thị Hằng**

Số: 609/TB/2026/MFS

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**THÔNG BÁO MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**Kính gửi: Quý vị Cổ đông**

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service) xin trân trọng thông báo và kính mời các Quý vị Cổ đông tới dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty.

**I. Thời gian, địa điểm họp và thành phần tham dự:**

- Thời gian họp: 08 giờ 30 ngày 10 tháng 6 năm 2026.
- Địa điểm họp: Tầng 3, Tòa nhà TTC, số 19 phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
- Thành phần tham dự: Các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của Công ty chốt đến ngày 11/5/2026.

**II. Nội dung Đại hội:**

Đại hội sẽ cùng thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026.
- Các nội dung khác theo thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

**III. Đăng ký tham dự Đại hội:**

Quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự Đại hội; hoặc ủy quyền tham dự Đại hội cho người khác; hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT; hoặc Tổng Giám đốc (theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty) trước 17 giờ ngày 09/6/2026 theo địa chỉ: Công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone – Tầng 3 tòa nhà TTC, số 19 Duy Tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội. Điện thoại: 0243.772.6966/ Fax: 0243.772.6989/ Hotline: 093.171.9080. Cổ đông có thể gửi trực tiếp hoặc fax giấy ủy quyền cho Ban tổ chức hoặc gửi mail đến địa chỉ: [codong@mobifoneservice.com.vn](mailto:codong@mobifoneservice.com.vn). Nếu là bản fax hoặc gửi mail, Người được ủy quyền vui lòng nộp lại bản gốc Giấy Ủy quyền cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội.

Cổ đông có thể tham khảo và tải các tài liệu liên quan đến Đại hội trên Website của Công ty: [www.mobifoneservice.com.vn](http://www.mobifoneservice.com.vn) (chuyên mục Quan hệ cổ đông).

Khi tham dự Đại hội, các Quý vị Cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo: (1) Thư mời, (2) CMND/CCCD, (3) Bản gốc Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền).

Thông báo này thay cho Thư mời họp trong trường hợp Quý vị cổ đông có quyền dự họp Đại hội nhưng chưa nhận được Thư mời.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VT.





## CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

| Thời gian     | Nội dung   |
|---------------|--|
|               | <b>Đón khách và kiểm tra tư cách cổ đông</b>   |
| 08h00 - 08h30 | - Đón tiếp đại biểu và các cổ đông<br>- Cổ đông nhận tài liệu, thẻ biểu quyết.   |
|               | <b>Khai mạc Đại hội</b>  |
| 08h30 - 08h45 | - Ôn định tổ chức chuẩn bị Đại hội.<br>- Tuyên bố lý do và khai mạc - giới thiệu đại biểu tham dự.<br>- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.<br>- Giới thiệu, biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký Đại hội, Ban Kiểm phiếu biểu quyết.<br>- Thông qua chương trình nghị sự, thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội, thông qua nội dung chương trình đại hội phiên họp thường niên năm 2026.   |
|               | <b>Các Báo cáo tại Đại hội</b>   |
| 08h45 - 09h30 | - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và định hướng năm 2026.<br>- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (HĐSXKD) năm 2025 và phương hướng HĐSXKD năm 2026.<br>- Báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2025.<br>- Báo cáo của Ban kiểm soát về công tác quản lý năm 2025.   |
|               | <b>Các vấn đề thông qua Đại hội</b>  |
| 09h30 - 11h00 | - Thông qua các nội dung tại Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc năm 2025 và định hướng năm 2026.<br>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán.<br>- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.<br>- Thông qua các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông (Kết quả HĐSXKD năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026; Thù lao HĐQT, BKS dự kiến năm 2026 và các nội dung khác theo thẩm quyền của ĐHĐCĐ).<br>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. |
|               | <b>Thảo luận</b>   |
|               | <b>Bế mạc Đại hội</b>  |
| 11h00 - 11h15 | Tuyên bố bế mạc Đại hội.   |

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày tháng năm 2026



## **THƯ XÁC NHẬN THAM DỰ**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

**Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

Họ tên: .....

CMTND/CCCD/ĐKKD số: ..... cấp ngày: ..... Tại: .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại: .....

Số cổ phần hiện đang nắm giữ: .....

Xin xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được tổ chức bởi Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone vào hồi 08 giờ 30 ngày 10 tháng 6 năm 2026 tại Tầng 3, Tòa nhà TTC, Số 19 Duy Tân, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

**Xin trân trọng cảm ơn!**

**Cổ đông**

*(Ký xác nhận và ghi rõ họ tên)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----



## GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE

**Kính gửi:** BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tôi tên là: .....

CMTND/Căn cước công dân số: .....

Ngày cấp: ..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần

(Bằng chữ: .....)

Ủy quyền cho Ông/Bà có tên dưới đây:

1. Họ tên: .....

CMTND/CCCD số: ..... Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

2. Bà Đinh Hoa Mai – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

3. Ông Vũ Quang Hải – Tổng Giám đốc.

Được thay mặt tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service) và biểu quyết tất cả những vấn đề có liên quan tương ứng với số cổ phần do tôi sở hữu. Tôi xin chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm về việc ủy quyền này và không có bất kỳ khiếu nại nào về những nội dung đã được Đại hội đồng thông qua.

**Người nhận ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày tháng năm 2026  
**Người ủy quyền**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Trường hợp Quý Cổ đông chưa tìm được người ủy quyền, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty là người đại diện cho Quý Cổ đông tham dự Đại hội.

- Cổ đông phải gửi giấy ủy quyền (nếu có) về Công ty trước 17 giờ ngày 09 tháng 6 năm 2026 theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone – Tầng 3 tòa nhà TTC, số 19 Duy Tân, phường Cầu Giấy, Tp Hà Nội. Điện thoại: 0243.772.6966/ Fax: 0243.772.6989/ hotline: 093.171.9080. Email: codong@mobifoneservice.com.vn (Cổ đông có thể gửi trực tiếp hoặc email Giấy ủy quyền cho Ban tổ chức, nếu là ban fax/email thì phải nộp lại bản gốc cho Ban tổ chức khi đến tham dự Đại hội).

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**QUY CHẾ**  
**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần dịch vụ Kỹ thuật MobiFone (sau đây gọi tắt là “**Công ty MobiFone Service**”).

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông (Sau đây gọi tắt là “**Đại hội**”), điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II**  
**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội.**

1. Điều kiện tham dự Đại hội.

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu theo danh sách chốt đến ngày 11/5/2026 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp.
- Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân.
- Giấy uỷ quyền (*trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội*).

*(Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi cổ đông đó. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.)*

Sau khi xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi mã cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đó). Giá trị của Thẻ biểu quyết

mà cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

b) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Chủ tọa Đại hội thông qua Ban Thư ký.

d) Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định tại Điều lệ Công ty MobiFone Service.

e) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng Thẻ biểu quyết.

f) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội.**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.

2. Nhiệm vụ của Chủ tọa Đại hội:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo nội dung đã được Đại hội thông qua.

b) Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội diễn ra có trật tự; phản ánh được mong muốn của đa số tham dự.

c) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

d) Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

e) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

#### **Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm ngày 11/5/2026; Phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 7. Nhiệm vụ của Ban Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức giới thiệu Ban Thư ký Đại hội và tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận các phiếu câu hỏi của các cổ đông chuyển tới Chủ tọa.

**Điều 8. Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu.**

1. Chủ tọa hoặc Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Ban Kiểm phiếu, tổ chức lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.

b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

**Chương III  
TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm ngày 11/5/2026.

**Điều 10. Trật tự của Đại hội.**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.

2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.

3. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.

4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.

**Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội.**

1. Nghị quyết của Đại hội về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán, đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị lớn hơn 80% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty MobiFone Service thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả

các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Nghị quyết của Đại hội về các vấn đề khác trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

#### **Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

##### **Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội.**

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội phải được lưu giữ tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Hoa Mai**



Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**QUY CHẾ BIỂU QUYẾT  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
  - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone;
- Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, nghị quyết của Đại hội theo các nguyên tắc, thể lệ như sau:

**I. QUY ĐỊNH CHUNG**

**1. Giải thích từ ngữ**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Biểu quyết: Là việc cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể để nhằm xác định các nội dung, vấn đề đó có đủ điều kiện được Đại hội thông qua.
- Thẻ biểu quyết: Là thẻ in sẵn theo mẫu của Công ty; có đóng dấu của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone, có thông tin cổ đông và số phiếu biểu quyết tương ứng với số lượng cổ phần phổ thông mà cổ đông sở hữu và có chữ ký xác nhận của cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông.
- Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.
- Cổ đông: là cá nhân, tổ chức sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone hoặc người đại diện theo ủy quyền của cá nhân, tổ chức.
- BKS: Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.
- Đại hội: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật MobiFone.

**2. Phạm vi điều chỉnh**

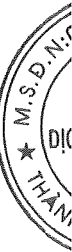
Quy chế này áp dụng đối với việc biểu quyết trong chương trình Đại hội của Công ty.

**3. Sửa đổi quy chế**

Việc sửa đổi, bổ sung quy chế này thuộc thẩm quyền của HĐQT Công ty.

**4. Trách nhiệm của cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông**

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của quy chế này.
- Tự bảo quản, giữ gìn thẻ biểu quyết trong suốt thời gian tiến hành Đại hội. Công ty không chịu trách nhiệm về mọi hậu quả xảy ra khi cổ đông và người đại diện theo ủy quyền không còn thẻ biểu quyết.
- Không cho người khác mượn thẻ biểu quyết.



## 5. Trách nhiệm của Công ty

- Thực hiện nghiêm chỉnh các quy định của quy chế này.
- Phát thẻ biểu quyết cho cổ đông đến tham dự Đại hội.

## 6. Quy định về Ban kiểm phiếu

- Việc kiểm đếm số lượng cổ phần trên Thẻ biểu quyết sẽ được thực hiện thông qua Ban kiểm phiếu. Ban tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với Đại hội một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm đếm kết quả biểu quyết.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
  - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông.
  - Tổ chức kiểm đếm thẻ biểu quyết.
  - Lập Biên bản kết quả biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.
  - Chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của kết quả biểu quyết.
  - Giao lại Biên bản kết quả biểu quyết cho Tổ thư ký sau khi kết thúc Đại hội.

## 7. Các công cụ để thực hiện biểu quyết.

Công cụ để thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông là Thẻ biểu quyết:

- Các cổ đông sẽ thực hiện quyền biểu quyết thông qua Thẻ biểu quyết.
- Cổ đông nhận thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội sau khi cổ đông hoàn thành khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ.

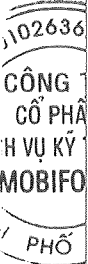
## II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### 1. Quy chế biểu quyết

- Cổ đông sử dụng **Thẻ biểu quyết** để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng hình thức **giơ thẻ biểu quyết**.
- Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Thẻ biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một **Thẻ biểu quyết**, trong đó ghi: Cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu của Công ty.
- Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** để biểu quyết theo các nội dung sau: **Đồng ý; Không đồng ý; hoặc Có ý kiến khác**. Khi biểu quyết, mặt trước của **Thẻ biểu quyết** có ghi “Số cổ phần” phải được hướng về phía Chủ tọa.
- Đối với mỗi nội dung biểu quyết, Cổ đông chỉ được chọn một trong ba tình trạng biểu quyết. Trong trường hợp cổ đông lựa chọn tình trạng biểu quyết là “**Có ý kiến khác**” thì phải nêu ngay ý kiến tại thời điểm xin ý kiến biểu quyết.
- Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà có nhiều hơn một (01) tình trạng biểu quyết được chọn. Khi đó, các nội dung biểu quyết còn lại được biểu quyết hợp lệ sẽ vẫn được tính vào kết quả biểu quyết.

### 2. Thẻ biểu quyết hợp lệ

Là thẻ không có tẩy xóa, cạo sửa những nội dung in ấn.



**3. Điều kiện để các nội dung trong thẻ biểu quyết được thông qua**

Các quyết định của Đại hội về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026.
- Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026.
- Báo cáo tài chính năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán.
- Thông qua việc hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2025.
- Thông qua mức thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS năm 2026
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026.
- Các nội dung khác theo thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Công ty

**4. Lập và công bố Biên bản Kết quả biểu quyết**

- Sau khi kiểm đếm số lượng cổ phần trên Thẻ biểu quyết, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kết quả biểu quyết. Nội dung Biên bản kết quả biểu quyết bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia biểu quyết, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp, số thẻ biểu quyết hợp lệ, số thẻ biểu quyết không hợp lệ, thẻ biểu quyết trống; số và tỷ lệ quyền biểu quyết.
- Toàn văn Biên bản kết quả biểu quyết phải được công bố trước Đại hội.
- Những khiếu nại về việc biểu quyết và kết quả biểu quyết sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Dinh Hoa Mai**

mobifone



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026  
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT MOBIFONE

## THẺ BIỂU QUYẾT

CỔ ĐÔNG: .....

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG: .....

SỐ CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT:

|                         |
|-------------------------|
| .....<br><b>CỔ PHẦN</b> |
|-------------------------|

*(Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHCĐCD thường niên ngày 10/6/2026)*

**BÁO CÁO**  
**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025**  
**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

Kính gửi: Quý vị cổ đông

**PHẦN THỨ NHẤT:**  
**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2025**

Kính thưa quý vị cổ đông,

Thay mặt Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service), Tôi xin gửi đến tất cả Quý vị cổ đông lời chào trân trọng nhất cùng lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công.

**1. Tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025:**

Năm 2025 đặt ra nhiều thách thức đối với nền kinh tế-xã hội Việt Nam, khi phải đối mặt với hàng loạt biến động lớn từ bên ngoài và những khó khăn nội tại trong nước. Nền kinh tế Việt Nam đang phải gánh chịu áp lực từ tình trạng lạm phát gia tăng, thị trường lao động thiếu hụt, và sự chênh lệch ngày càng lớn trong việc phát triển kinh tế giữa các vùng miền.

Ngành viễn thông tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức lớn khi chuyển đổi số tác động mạnh mẽ đến hành vi tiêu dùng và động lực thị trường. Mặc dù chuyển đổi số mang lại nhiều cơ hội phát triển, nhưng các doanh nghiệp viễn thông đang tiếp tục chứng kiến sự suy giảm doanh thu từ các dịch vụ truyền thống như cuộc gọi thoại và tin nhắn văn bản, do người dùng chuyển sang các nền tảng giao tiếp qua Internet.

Thị trường cạnh tranh gay gắt cũng như xu hướng chuyển dịch xu hướng dịch vụ của người dùng tiếp tục ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Công ty: Lưu lượng cuộc gọi của khách hàng MobiFone giảm xấp xỉ 12% trong năm 2025, khách hàng lớn MobiFone liên tục tiết giảm chi phí dẫn đến sự suy giảm mạnh doanh thu, lợi nhuận.

Bên cạnh đó, việc Nhà nước điều chỉnh tăng mức lương tối thiểu vùng cũng gây ảnh hưởng rất lớn đến những doanh nghiệp có lượng lớn lao động như MobiFone Service (bình quân lao động năm 2025 hơn 2.400 nhân sự, trong đó 2.300 nhân sự là lao động trực tiếp), chi phí nhân công tăng mạnh và làm giảm trực tiếp lợi nhuận của Công ty.

Trước những khó khăn trên, Công ty đã liên tục triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí: Tối ưu chi phí quản lý chung, chi phí doanh nghiệp thông qua việc tinh gọn bộ

máy tổ chức từ 6 Chi nhánh khu vực còn 3 Chi nhánh miền, giảm tỷ lệ nhân sự thực hiện các công việc quản lý, gián tiếp để tập trung nguồn lực trực tiếp sản xuất kinh doanh. Đồng thời, giãn tiến độ thực hiện một số công việc, chi phí trong năm 2025 để đảm bảo tối ưu chi phí nhằm hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| STT | Nội dung                        | KH 2025 | TH 2025 | Tỷ lệ TH /KH 2025 | So với năm 2024 |
|-----|---------------------------------|---------|---------|-------------------|-----------------|
| 1   | Tổng doanh thu                  | 434.958 | 409.704 | 94,2%             | 108,4%          |
| 2   | Doanh thu hợp nhất với MobiFone | 55.615  | 59.286  | 106,6%            | 121,8%          |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế (LNST)       | 16.000  | 16.017  | 100,1%            | 118,4%          |

*(Số liệu theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán)*

## **2. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của HĐQT và Ban điều hành Công ty:**

### **a. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trên cơ sở các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã nghiêm túc triển khai và thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2025/MFS ngày 20/5/2025. Hội đồng quản trị đã họp, tổ chức lấy ý kiến và thống nhất ban hành 76 Nghị quyết, Quyết định điều hành với các nội dung trọng tâm gồm:

- Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.
- Lựa chọn công ty kiểm toán là đơn vị kiểm toán báo cáo bán niên và năm tài chính 2025.
- Triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Tuân thủ chặt chẽ các quy định quản trị và quy định của pháp luật, điều lệ doanh nghiệp.
- Giám sát và thúc đẩy các đơn vị trực thuộc Công ty triển khai kế hoạch kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu hợp nhất và lợi nhuận sau thuế, đảm bảo hiệu quả SXKD và lợi ích của các cổ đông, duy trì công việc và đảm bảo thu nhập cho hơn 2.400 người lao động.
- Thường xuyên tổ chức các cuộc họp nhằm phân tích tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tiến độ, kết quả triển khai các dự án mới; Đưa ra các giải pháp phát triển khách hàng – thị trường, định hướng kinh doanh, chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tổ chức nghiên cứu, xây dựng các sản phẩm, dịch vụ mới để bù đắp doanh thu dịch vụ ổn định, chuyển tiếp suy giảm theo xu thế thị trường; đồng thời, chỉ đạo xây dựng đội ngũ kinh doanh chuyên nghiệp, năng động để kịp thời

thích nghi với xu hướng kinh doanh mới, tham gia vào phân phối các sản phẩm có thể mạnh của Công ty ra khách hàng ngoài MobiFone.

- Thường xuyên rà soát hệ thống các quy định, quy trình, quy chế của Công ty; Tăng cường công tác quản lý, giám sát đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật.
- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT. Các Nghị quyết/Quyết định dựa trên sự đồng thuận, nhất trí cao của các thành viên HĐQT, trên cơ sở lợi ích của các cổ đông và vì sự phát triển bền vững của Công ty MobiFone Service.
- Rà soát, đánh giá năng lực cán bộ, đặc biệt là cán bộ quản lý; đẩy mạnh chỉ đạo triển khai các giải pháp tối ưu chi phí trong bối cảnh Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong việc triển khai kế hoạch SXKD.

#### **b. Công tác giám sát hoạt động đối với Ban điều hành Công ty.**

Thường xuyên giám sát việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty theo kế hoạch, mục tiêu năm 2025 thông qua hệ thống báo cáo quản trị nội bộ của Công ty về các nội dung: Báo cáo triển khai kế hoạch doanh thu, kế hoạch lợi nhuận, kế hoạch triển khai các sản phẩm, dịch vụ mới, các chỉ số báo cáo tài chính, dòng tiền...; Kịp thời đưa ra các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc trong việc triển khai hoạt động SXKD của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực dịch vụ cốt lõi của Công ty là dịch vụ Chăm sóc khách hàng, dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông, dịch vụ Công nghệ số và dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ.

Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên thực hiện giám sát, chỉ đạo Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT chỉ đạo Ban điều hành đều phù hợp với phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật.

Đồng thời, Hội đồng quản trị luôn luôn hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa để Ban điều hành chủ động, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh theo các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

Bên cạnh đó, Ban điều hành luôn bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra trong năm 2025, bám sát tình hình thực tiễn, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty để tối ưu hiệu quả.

**PHẦN THỨ HAI:**  
**KẾ HOẠCH & PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2026**

**1. Kế hoạch SXKD năm 2026:**

Năm 2026, bối cảnh kinh tế - chính trị thế giới dự báo tiếp tục có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cạnh tranh chiến lược giữa các nền kinh tế lớn, xung đột địa - chính trị còn kéo dài, lạm phát và chính sách tiền tệ quốc tế tiềm ẩn rủi ro. Trong nước, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP giai đoạn 2026–2030 đạt mức hai con số, tuy nhiên sức ép lạm phát, chi phí năng lượng, nhân công và rủi ro tài chính, bất động sản vẫn hiện hữu. Bên cạnh đó, Việt Nam tiếp tục duy trì ổn định chính trị, thu hút mạnh FDI, tạo động lực phát triển hạ tầng số, dịch vụ viễn thông và chuyển đổi số.

Đối với ngành viễn thông, doanh thu dịch vụ truyền thống dự báo tăng trưởng chậm do bão hòa, trong khi các không gian mới như dịch vụ số, điện toán đám mây, an ninh mạng, IoT, AR/VR được kỳ vọng tăng trưởng mạnh. Các nhà mạng đồng loạt triển khai 4G/5G và Open RAN, kéo theo nhu cầu outsourcing vận hành, ứng cứu BTS, truyền dẫn quang. Chính sách quản lý Nhà nước (Luật Viễn thông sửa đổi, Luật Dữ liệu, Luật Giao dịch điện tử, chính sách về băng tần, thuê bao...) đặt ra yêu cầu cao hơn về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu.

Trong bối cảnh đó, Công ty MobiFone Service có cơ hội mở rộng hoạt động Call Center, vận hành hạ tầng, dịch vụ số; song cũng phải đối diện với áp lực chi phí, cạnh tranh gay gắt và yêu cầu đổi mới công nghệ để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty cũng như phù hợp với định hướng phát triển của Tổng công ty Viễn thông MobiFone trong tình hình mới.

Trước những khó khăn nêu trên, trên tinh thần phấn đấu và quyết tâm cao, Hội đồng quản trị đã cùng Ban Tổng Giám đốc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch và mục tiêu phấn đấu năm 2026, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| <b>TT</b> | <b>Nội dung</b>                 | <b>Thực hiện năm 2025</b> | <b>Kế hoạch năm 2026</b> | <b>Kế hoạch năm 2026 phấn đấu</b> | <b>So với thực hiện năm 2025</b> |
|-----------|---------------------------------|---------------------------|--------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|
| (1)       | (2)                             | (3)                       | (4)                      | (5)                               | (6)= (5)/(3)                     |
| 1         | Doanh thu                       | 409.704                   | 443.364                  | 450.674                           | 110,0%                           |
| 2         | Doanh thu hợp nhất với MobiFone | 59.286                    | 66.660                   | 85.022                            | 143,4%                           |
| 3         | Lợi nhuận sau thuế              | 16.017                    | 17.605                   | 17.605                            | 110,0%                           |

## **2. Định hướng hoạt động năm 2026:**

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả triển khai các dịch vụ hiện hữu: tối ưu phương án triển khai, bộ máy nhân sự, hệ thống quy trình vận hành – quản trị dịch vụ (Call Center: Inbound, Outbound; Vận hành khai thác - ứng cứu thông tin trạm BTS và truyền dẫn quang; Hỗ trợ nghiệp vụ; Liveinfo Platform...).
- Nâng cấp hệ thống Gọi ra tập trung nhằm bổ sung các tính năng nhằm mở rộng quy mô, tăng trưởng doanh thu và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ Callout bán hàng; Nghiên cứu các giải pháp, công nghệ mới: Hệ thống tổng đài đa kênh và các tính năng mới ứng dụng công nghệ AI, Big Data...
- Phát huy thế mạnh cốt lõi để triển khai hiệu quả các dịch vụ, dự án mới: Dịch vụ xác minh thông tin thuê bao và đấu nối tập trung với MobiFone; các dự án Call Center với khách hàng ngoài MobiFone (EVN, Heineken...).
- Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại lực lượng lao động, nâng cao chất lượng đội ngũ; Tinh gọn bộ máy, ứng dụng chuyên đổi số, tiết kiệm chi phí nhằm thực hiện kế hoạch lợi nhuận ở mức tối đa. Triển khai đào tạo, tái đào tạo, phát triển nhân tài, bảo đảm chế độ, phúc lợi ổn định để giữ chân nhân sự chủ chốt.

## **3. Phương hướng triển khai các dịch vụ cốt lõi năm 2026:**

### **a) Dịch vụ Hỗ trợ trải nghiệm khách hàng:**

- Duy trì ổn định chất lượng cung cấp các dịch vụ nền tảng: Inbound, Outbound, SMCC, Live chat.
- Nâng cấp hệ thống Gọi ra tập trung nhằm bổ sung các tính năng (Zalo OA, AI Callbot...) nhằm mở rộng quy mô, tăng trưởng doanh thu và nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ Callout bán hàng.
- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai các giải pháp, công nghệ mới như hệ thống tổng đài đa kênh và các tính năng ứng dụng công nghệ AI, Big Data... nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả bán hàng.
- Tìm kiếm cơ hội liên kết với các công ty con khác để cung cấp giải pháp, dịch vụ Call Center cho nhóm khách hàng B2B/B2G của MobiFone.
- Phát huy thế mạnh cốt lõi để triển khai hiệu quả các dịch vụ, công việc mới: Dịch vụ xác minh thông tin thuê bao và đấu nối tập trung; nâng cấp tổng đài IPCC...

### **b) Dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ:**

Duy trì ổn định nhân sự, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ cho các khách hàng hiện hữu, đảm bảo quyền lợi, chế độ cho người lao động.

**c) Dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông:**

- Duy trì ổn định, đảm bảo chất lượng cho thuê CSHT trạm BTS tại các địa bàn trên toàn quốc.
- Triển khai đầu tư bổ sung trang thiết bị phục vụ công tác VHKT-UCTT theo lộ trình, quy mô phù hợp để tối ưu chi phí thuê ngoài.
- Tích cực làm việc, xúc tiến triển khai các dự án mới năm 2026 với Trung tâm mạng lưới, các MobiFone tỉnh: cải tạo CSHT, đường điện; kéo cáp quang phục vụ MobiFiber; lắp đặt, điều chuyển thiết bị; kéo cáp GPON; đo kiểm QCVN và đo kiểm benchmarking, cung cấp bộ điều khiển máy phát điện từ xa....

**d) Dịch vụ Công nghệ số:**

- Triển khai các giải pháp tối ưu doanh thu, hiệu quả dịch vụ LiveInfo Platform.
- Triển khai công việc lĩnh vực dịch vụ hành chính công với Bộ chủ quản.
- Triển khai có hiệu quả kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ của Tổng công ty: MobiCloud, Data Center, Hệ thống IPCC, Tổng đài (CSKH, GPS,...) và sản phẩm CNTT (Quản lý hóa đơn điện tử MBF IMS, MBF Smart Office, Chữ ký số MBFCA, MBF eContract, Smart Sale for SME, Tổng đài 3C...).

**e) Doanh thu hợp nhất với MobiFone:**

- Tiếp tục triển khai các hợp đồng cho khách hàng hiện hữu (Call center, bán vé máy bay, quảng cáo trên di động, cho thuê CSHT trạm BTS, dịch vụ lao động,...), đảm bảo chất lượng dịch vụ; mở rộng triển khai dịch vụ Call Center với đối tác EVN TP. Hồ Chí Minh, đối tác Heniken và các đối tác khác.
- Xây dựng một số sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới và tổ chức triển khai kinh doanh từ quý II/2026: MFS SmartFlow (GenAI Assistant), Callbot AI, giải pháp LLM & hệ sinh thái với mục tiêu 4 tỷ đồng doanh thu trong năm 2026.
- Tối ưu các dịch vụ đang cung cấp cho MobiFone để tiếp thị với các đơn vị bên ngoài như: dịch vụ Vận hành khai thác - Ứng cứu thông tin, dịch vụ Call center, dịch vụ cung cấp lao động...

**f) Lợi nhuận sau thuế:**

Do hoạt động SXKD liên tục chịu sức ép giảm giá, giảm khối lượng nhưng phải đảm bảo chất lượng dịch vụ, hoạt động với khách hàng ngoài MobiFone chưa có đủ lợi nhuận bù đắp ngay nên ngoài việc tích cực tìm kiếm nguồn doanh thu mới, Công ty phải tiếp tục triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí hoạt động, tinh gọn bộ máy nhân sự tại các đơn vị nhằm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận 10% so với năm 2025.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty MobiFone Service năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026. Thay mặt Hội đồng quản trị, Tôi trân trọng cảm ơn sự tin tưởng, ủng hộ của các cổ đông trong thời gian qua.

Bước sang năm 2026, với sự cam kết của đội ngũ lãnh đạo, sự đồng lòng quyết tâm của toàn thể CBNV, Hội đồng quản trị tin tưởng Công ty sẽ vượt qua giai đoạn khó khăn này để hướng đến hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

Chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ, tin tưởng của các cổ đông trong những năm tiếp theo để xây dựng và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn Đại hội và chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đinh Hoa Mai**

Số: 01/BC-BKS/2026/MFS

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
KỲ BÁO CÁO: NĂM 2025 SAU KIỂM TOÁN**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone.

Ban kiểm soát chúng tôi xin báo cáo kết quả giám sát, hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 với các nội dung chính như sau:

**A. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025**

Với nhiệm vụ và trách nhiệm của mình, Ban kiểm soát đã tiến hành rà soát Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh do Ban điều hành lập xét trên các khía cạnh trọng yếu đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính 2025 phù hợp với các chuẩn mực kế toán được chấp thuận chung tại Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan.

Sau đây là những số liệu chính trong Báo cáo tài chính năm 2025:

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TẠI NGÀY 31/12/2025**

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN                                      | Mã số      | 31/12/2025             | 01/01/2025             |
|--|------------|------------------------|------------------------|
| <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                   | <b>100</b> | <b>227.780.075.745</b> | <b>236.309.838.532</b> |
| <b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b> | <b>110</b> | <b>19.672.219.749</b>  | <b>14.672.519.477</b>  |
| 1. Tiền                                      | 111        | 19.672.219.749         | 14.672.519.477         |
| 2. Các khoản tương đương tiền                | 112        |                        |                        |
| <b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>         | <b>120</b> | <b>83.086.820.995</b>  | <b>97.700.501.683</b>  |
| 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn           | 123        | 83.086.820.995         | 97.700.501.683         |
| <b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>      | <b>130</b> | <b>122.042.134.087</b> | <b>121.866.984.761</b> |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng          | 131        | 101.371.010.978        | 103.603.290.988        |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn          | 132        | 70.660.636             | 585.720.416            |

| TÀI SẢN                               | Mã số      | 31/12/2025             | 01/01/2025             |
|---------------------------------------|------------|------------------------|------------------------|
| 3. Phải thu ngắn hạn khác             | 136        | 20.934.474.083         | 18.011.984.967         |
| 4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137        | (334.011.610)          | (334.011.610)          |
| <b>IV. Hàng tồn kho</b>               | <b>140</b> | <b>491.201.098</b>     | <b>447.270.650</b>     |
| 1. Hàng tồn kho                       | 141        | 491.201.098            | 447.270.650            |
| <b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>       | <b>150</b> | <b>2.487.699.816</b>   | <b>1.622.561.961</b>   |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn         | 151        | 2.487.699.816          | 1.622.561.961          |
| <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>             | <b>200</b> | <b>10.517.253.389</b>  | <b>7.509.991.090</b>   |
| <b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>  | <b>210</b> | <b>4.799.617.624</b>   | <b>4.965.973.224</b>   |
| 1. Phải thu dài hạn khác              | 216        | 4.799.617.624          | 4.965.973.224          |
| <b>II. Tài sản cố định</b>            | <b>220</b> | <b>2.390.568.381</b>   | <b>1.395.471.077</b>   |
| 1. Tài sản cố định hữu hình           | 221        | 2.390.568.381          | 1.395.471.077          |
| - Nguyên giá                          | 222        | 270.235.906.898        | 268.216.910.437        |
| - Giá trị hao mòn lũy kế              | 223        | (267.845.338.517)      | (266.821.439.360)      |
| 2. Tài sản cố định vô hình            | 227        |                        |                        |
| - Nguyên giá                          | 228        | 1.019.000.000          | 1.019.000.000          |
| - Giá trị hao mòn lũy kế              | 229        | (1.019.000.000)        | (1.019.000.000)        |
| <b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>       | <b>260</b> | <b>3.327.067.384</b>   | <b>1.148.546.789</b>   |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn          | 261        | 3.327.067.384          | 1.148.546.789          |
| <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>              | <b>270</b> | <b>238.297.329.134</b> | <b>243.819.829.622</b> |

Đơn vị tính: VND

| NGUỒN VỐN                                    | Mã số      | 31/12/2025             | 01/01/2025             |
|--|------------|------------------------|------------------------|
| <b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>                        | <b>300</b> | <b>74.119.845.957</b>  | <b>72.121.325.194</b>  |
| <b>I. Nợ ngắn hạn</b>                        | <b>310</b> | <b>74.119.845.957</b>  | <b>72.121.325.194</b>  |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn               | 311        | 17.543.931.392         | 21.582.720.661         |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn         | 312        | 50.468.002             | 161.587.003            |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước       | 313        | 3.553.566.303          | 4.923.054.981          |
| 4. Phải trả người lao động                   | 314        | 23.627.993.625         | 22.480.053.996         |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn                 | 315        | 16.736.196.923         | 10.113.677.435         |
| 6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn         | 318        | 66.230.323             | 30.890.323             |
| 7. Phải trả ngắn hạn khác                    | 319        | 8.003.706.882          | 7.361.112.244          |
| 8. Quỹ khen thưởng phúc lợi                  | 322        | 4.537.752.507          | 5.468.228.551          |
| <b>II. Nợ dài hạn</b>                        | <b>330</b> |                        |                        |
| 1. Phải trả dài hạn khác                     | 337        |                        |                        |
| <b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>                     | <b>400</b> | <b>164.177.483.177</b> | <b>171.698.504.428</b> |
| <b>I. Vốn chủ sở hữu</b>                     | <b>410</b> | <b>164.177.483.177</b> | <b>171.698.504.428</b> |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu                    | 411        | 70.629.790.000         | 70.629.790.000         |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển                     | 418        | 77.530.786.317         | 81.836.222.502         |
| 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối         | 421        | 16.016.906.860         | 19.232.491.926         |
| - Lợi nhuận chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a       |                        | 5.704.950.083          |
| - Lợi nhuận chưa PP kỳ này                   | 421b       | 16.016.906.860         | 13.527.541.843         |
| <b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>                   | <b>440</b> | <b>238.297.329.134</b> | <b>243.819.829.622</b> |

## BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Kỳ từ 01/01/2025 đến 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU   | Mã số | Năm 2025        | Năm 2024        |
|--|-------|-----------------|-----------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ          | 01    | 403.524.838.432 | 372.177.472.647 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu                    | 02    | -               | -               |
| 3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10    | 403.524.838.432 | 372.177.472.647 |
| 4. Giá vốn hàng bán                                | 11    | 373.499.637.637 | 344.574.049.061 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ   | 20    | 30.025.200.795  | 27.603.423.586  |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính                   | 21    | 5.206.785.317   | 5.706.685.737   |
| 7. Chi phí tài chính                               | 22    | 28.139.055      | 45.442.027      |
| - Trong đó: Chi phí lãi vay                        | 23    | -               | -               |
| 8. Chi phí bán hàng                                | 24    | 281.600.000     | 213.550.221     |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp                    | 25    | 14.392.825.577  | 16.118.774.268  |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh        | 30    | 20.529.421.480  | 16.932.342.807  |
| 11. Thu nhập khác                                  | 31    | 972.352.366     | 90.910          |
| 12. Chi phí khác                                   | 32    | 740.275.289     | 3.771.977       |
| 13. Lợi nhuận/ (Lỗ) khác                           | 40    | 232.077.077     | (3.681.067)     |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế              | 50    | 20.761.498.557  | 16.928.661.740  |
| 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành   | 51    | 4.744.591.697   | 3.401.119.897   |
| 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại    | 52    | -               | -               |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp       | 60    | 16.016.906.860  | 13.527.541.843  |

### B. ĐÁNH GIÁ MỘT SỐ CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

#### 1. Thực hiện kế hoạch doanh thu của Công ty:

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU        | NĂM 2024        | KẾ HOẠCH 2025   | THỰC HIỆN NĂM 2025 | TỶ LỆ TH/KH 2025 | TỶ LỆ 2025/2024 |
|-----------------|-----------------|-----------------|--------------------|------------------|-----------------|
| Tổng doanh thu  | 377.884.249.294 | 434.958.000.000 | 409.703.976.115    | 94,19%           | 108,42%         |
| Giá vốn         | 344.574.049.061 | 399.957.000.000 | 373.499.637.637    | 93,38%           | 108,39%         |
| Chi phí quản lý | 16.118.774.268  | 15.000.000.000  | 14.392.825.577     | 95,95%           | 89,29%          |
| Lợi nhuận       | 13.527.541.843  | 16.000.000.000  | 16.016.906.860     | 100,11%          | 118,40%         |

2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2025 theo số liệu công ty báo cáo như sau:

| TT         | Các tỷ số / Ratios   | Năm 2025 | Năm 2024 |
|------------|--|----------|----------|
| <b>I</b>   | <b>Tỷ suất lợi nhuận / Profitability ratios</b>  |          |          |
| 1          | Tỷ lệ lãi gộp / Gross profit margin - %  | 7,44%    | 7,42%    |
| 2          | Tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên doanh thu / Operating profit margin - % | 5,09%    | 4,56%    |
| 3          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu /Net profit margin - %                     | 5,15%    | 4,55%    |
| 4          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu / Return on shareholders' funds - %   | 13,81%   | 11,10%   |
| 5          | Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản / Return on assets - %                  | 8,61%    | 6,94%    |
| <b>II</b>  | <b>Hiệu quả sử dụng tài sản / Asset utility</b>  |          |          |
| 1          | Ngày thu tiền bình quân - ngày /Trade receivables turnover - days                      | 91,69    | 101,61   |
| 2          | Ngày thanh toán tiền bình quân - ngày /Trade payables turnover - days                  | 17,14    | 22,86    |
| 3          | Kỳ luân chuyển vốn lưu động bình quân /Net working capital turnover - days             | 138,99   | 161,02   |
| <b>III</b> | <b>Khả năng thanh toán / Liquidity ratios</b>  |          |          |
| 1          | Khả năng thanh toán nhanh - lần /Current ratio - times                                 | 3,07     | 3,28     |
| 2          | Khả năng thanh toán tức thì - lần /Acid test ratio - times                             | 1,39     | 1,56     |

### C. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH VÀ PHÁP LUẬT CỦA NHÀ NƯỚC, QUY ĐỊNH CỦA MOBIFONE, QUY ĐỊNH CỦA DOANH NGHIỆP

Công ty tuân thủ và chấp hành tốt các quy định bao gồm các lĩnh vực về đầu tư, quản lý và sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp, thuế, thu nộp ngân sách, chế độ báo cáo tài chính và báo cáo khác.

### D. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, TÍNH HỆ THỐNG VÀ TRUNG THỰC TRONG CÔNG TÁC KẾ TOÁN, SỔ KẾ TOÁN, TRONG NỘI DUNG BÁO CÁO TÀI CHÍNH, CÁC PHỤ LỤC VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY:

Trong năm 2025, Ban Lãnh đạo Công ty đã xây dựng, ban hành kịp thời các quyết định, quy định về vận hành sản xuất, kinh doanh phục vụ theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Qua hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát thông qua xem xét, đánh giá hồ sơ, báo cáo của Công ty MobiFone Service cung cấp cho năm 2025, Ban Kiểm soát đánh

giá: xét trên khía cạnh trọng yếu những nội dung công ty đã cung cấp đã đảm bảo về tính hợp pháp, tính hệ thống, trung thực trong công tác kế toán, trong báo cáo tài chính.

#### **E. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:**

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, HĐQT đã thực hiện đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty.

#### **F. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH**

Trong năm 2025, Ban điều hành đã bám sát phương hướng, nhiệm vụ đề ra theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể là:

- Hoàn thành 94,19% chỉ tiêu kế hoạch doanh thu năm 2025.
- Hoàn thành 100,11% chỉ tiêu Lợi nhuận năm 2025 được ĐHĐCĐ thông qua và HĐQT phê duyệt.

#### **G. HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ**

Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã xây dựng, ban hành kịp thời các quyết định, quy định về vận hành sản xuất, kinh doanh phục vụ theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung những quy chế, quy định đã ban hành cho phù hợp với từng thời kỳ.

#### **H. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025**

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát sẽ được đưa ra ý kiến xin tại Đại hội đồng cổ đông năm 2026.

| STT | Loại chi phí                     | Thù lao năm 2025 (VNĐ) | Dự kiến thù lao năm 2026 (VNĐ) |
|-----|----------------------------------|------------------------|--------------------------------|
| 1   | Thù lao Trưởng Ban kiểm soát     | 60.000.000             | 60.000.000                     |
| 2   | Thù lao thành viên Ban kiểm soát | 72.000.000             | 72.000.000                     |
| 3   | Công tác phí và chi phí khác     |                        |                                |
|     | <b>Tổng</b>                      | <b>132.000.000</b>     | <b>132.000.000</b>             |

#### **K. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026**

##### **1. Về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2025:**

Ban Kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty MobiFone Service trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty MobiFone Service, cụ thể như sau:

- Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của MobiFone Service;
- Kiểm tra công tác kế toán và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty;
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định, nghị quyết, quy chế, chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc hoạt động quản lý và điều hành Công ty;
- Xem xét việc chấp hành Điều lệ, Nghị quyết, quyết định, quy chế, chỉ đạo của MobiFone Service.

- Các vấn đề khác liên quan theo quy định tại Điều 40 – Điều lệ Công ty.

## 2. Dự kiến phương hướng, kế hoạch hoạt động của BKS thời gian tới.

Trong năm 2026, BKS sẽ thực hiện các công việc theo chức năng nhiệm vụ như sau:

- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Xem xét tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác của công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty;

- Đánh giá tình hình tài chính, tình hình SXKD dựa trên báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của công ty.

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng Cổ đông 2026.

- Tham dự một số cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, họp Hội đồng quản trị của công ty.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cán bộ công nhân viên Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu: MFS.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Cao Thành Chung**

**THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**



**Lê Thị Thanh Tĩnh**



**Trần Thị Hằng**

Số: 610/BC-TGD/2026/MFS

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2026

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2025  
VÀ KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI NĂM 2026 CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY MOBIFONE SERVICE**

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026)

**KÍNH GỬI: QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc Công ty quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone;

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service) báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch triển khai năm 2026 với Quý cổ đông như sau:

**I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC SXKD NĂM 2025**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2025:**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động SXKD năm 2025 được Hội đồng quản trị Công ty giao cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Nội dung                        | KH 2025 | TH 2025 | Tỷ lệ TH /KH 2025 | So với năm 2024 |
|-----|---------------------------------|---------|---------|-------------------|-----------------|
| 1   | Tổng doanh thu                  | 434.958 | 409.704 | 94,2%             | 108,4%          |
| 2   | Doanh thu hợp nhất với MobiFone | 55.615  | 59.286  | 106,6%            | 121,8%          |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế (LNST)       | 16.000  | 16.017  | 100,1%            | 118,4%          |

**2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD năm 2025:**

**a) Dịch vụ Chăm sóc khách hàng với MobiFone:**

Dịch vụ Chăm sóc khách hàng với MobiFone chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan từ việc điều chỉnh chính sách của khách hàng, cũng như xu hướng sử dụng dịch vụ truyền thống suy giảm tự nhiên (lưu lượng, doanh thu trả lời khách hàng giảm

xấp xỉ 12% so với năm 2024). Để bù đắp suy giảm, Công ty đã đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu bán VAS qua mSocial, đặc biệt là kênh Callout, tăng trưởng 42,2% doanh thu bán VAS so với năm 2024. Tổng doanh thu dịch vụ Chăm sóc khách hàng với MobiFone thực hiện được 98% kế hoạch năm, tăng trưởng 10,3% so với năm 2024.

**b) Dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ với MobiFone:**

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục cung cấp ổn định dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ cho 20 đơn vị thuộc Tổng công ty Viễn thông MobiFone và triển khai mới một số hợp đồng với Trung tâm Mạng lưới Miền Trung; Trung tâm Mạng lưới Miền Nam; Trung tâm Quản lý, Điều hành mạng (NOC). Doanh thu thực hiện năm 2025 vượt 3,3% so với kế hoạch năm, tăng trưởng 10% so với năm 2024.

Công ty luôn chi trả tiền lương đầy đủ, đúng hạn cho người lao động, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ BHXH; Luôn chú trọng bổ sung các chế độ phúc lợi như tham quan, nghỉ mát, khám sức khỏe,... (không có trong đơn giá dịch vụ) cho người lao động để tăng tính gắn kết và nâng cao uy tín, thương hiệu MobiFone.

**c) Dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông với MobiFone:**

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục duy trì, đảm bảo chất lượng cung cấp các dịch vụ chính: Dịch vụ Vận hành khai thác - Ứng cứu thông tin (VHKT-ƯCTT) tại 4 tỉnh miền Bắc, 5 tỉnh miền Trung và 2 tỉnh miền Nam, đồng thời, mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ tại Cà Mau và Cần Thơ; Dịch vụ cho thuê CSHT trạm BTS 3 miền.

Doanh thu năm 2025 đạt 91,1% kế hoạch năm do chưa triển khai được các dự án mới, đồng thời, từ quý III/2025, MobiFone giảm giá, giảm khối lượng triển khai đối với các hợp đồng VHKT-ƯCTT để tối ưu chi phí.

**d) Dịch vụ Công nghệ số với MobiFone:**

Năm 2025, dịch vụ Công nghệ số tiếp tục gặp nhiều khó khăn theo xu hướng thoái trào, doanh thu các dịch vụ truyền thống (*Liveinfo Platform, Fast Credit, Data Transfer*) tiếp tục suy giảm hàng năm, trong khi các tính năng và dịch vụ mới đã đề xuất triển khai nhưng không được phê duyệt.

**e) Doanh thu hợp nhất với MobiFone:**

Trong bối cảnh doanh thu với MobiFone gặp nhiều khó khăn, Công ty đã đẩy mạnh tìm kiếm, phát triển khách hàng để triển khai doanh thu hợp nhất dù còn gặp nhiều hạn chế về nguồn lực, bộ máy kinh doanh còn mỏng và mức độ cạnh tranh trên thị trường rất cao.

Ngoài việc tiếp tục triển khai các hợp đồng với khách hàng từ năm 2024 (Vietcombank, BHXH Việt Nam...) trong nhiều lĩnh vực (Call Center, SMCC, cho thuê nhân sự...), Công ty đã ký kết, triển khai một số hợp đồng mới mang lại doanh thu tốt

(như: Dịch vụ Call Center với EVN miền Nam, EVN TpHCM...), qua đó, hoàn thành vượt 7,1% kế hoạch năm 2025 và tăng trưởng 23,2% so với năm 2024.

**f) Lợi nhuận sau thuế:**

Việc triển khai kế hoạch lợi nhuận năm 2025 gặp nhiều khó khăn do suy giảm doanh thu từ các dịch vụ có tỷ suất lãi gộp tốt: Dịch vụ Ứng tiền, Liveinfo Platform, bán VAS qua mSocial, VHKT-UCTT trạm BTS và cáp quang...

Để bù đắp doanh thu, lợi nhuận suy giảm, Công ty đã triển khai các giải pháp tối ưu chi phí quản lý chung, chi phí doanh nghiệp thông qua việc tinh gọn bộ máy tổ chức từ 6 Chi nhánh khu vực còn 3 Chi nhánh miền, giảm tỷ lệ nhân sự thực hiện các công việc quản lý, gián tiếp để tập trung nguồn lực trực tiếp sản xuất kinh doanh.

**3. Công tác tổ chức, lao động – tiền lương:**

Tổng số lao động có mặt tại Công ty đến ngày 31/12/2025 là 2.124 người, trong đó, khối Văn phòng Công ty: 44 nhân sự, khối Văn phòng Chi nhánh: 57 nhân sự, khối lao động trực tiếp: 2.023 nhân sự. Trong đó, lao động có trình độ Đại học và trên đại học: 1.127 nhân sự chiếm 53,0% tổng số lao động toàn Công ty; trình độ cao đẳng, trung cấp và lao động đã qua đào tạo: 997 nhân sự, chiếm 47,0% tổng lao động toàn Công ty.

Trong bối cảnh còn gặp rất nhiều khó khăn, công ty đã nỗ lực duy trì các chính sách tiền lương, phúc lợi... Thu nhập bình quân năm 2025 của người lao động đạt 8,1 triệu đồng/người/tháng, tăng 5,2% so với năm 2024.

Công ty luôn thực hiện tốt công tác quản lý nhân sự, công tác BHXH, BHYT, BHTN, ký kết Hợp đồng lao động với CBNV và thực hiện đầy đủ 100% quyền và nghĩa vụ đối với người lao động. Tăng cường công tác quản lý, giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động, đặc biệt là khối lao động trực tiếp, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Pháp luật và Công ty.

Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo, tái đào tạo nghiệp vụ chăm sóc khách hàng, nghiệp vụ bán hàng cho nhân viên tư vấn tại các Chi nhánh MobiFone Service khu vực, định kỳ kiểm tra, đánh giá chất lượng nhằm đảm bảo ổn định, nâng cao chất lượng trả lời khách hàng theo đúng yêu cầu của khách hàng. Đào tạo đầy đủ PCCC, PCCN, ATVSLĐ cho đội ngũ VHKT, UCTT.

**4. Công tác tài chính – kế toán:**

Thực hiện một cách nghiêm túc, công khai, minh bạch công tác Tài chính – Kế toán theo quy định của Pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với cổ đông, đối với Tổng Công ty và Nhà nước, cụ thể:

- Thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.

- Tổ chức bộ máy kế toán và công tác kế toán, tài chính trong toàn Công ty phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, theo đúng quy định về kế toán của Nhà nước và Quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Thực hiện các biện pháp huy động vốn đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tính toán, ghi chép, hạch toán, phản ánh đầy đủ, chính xác, trung thực tài sản, hàng hóa, tiền vốn, các khoản phải thu, phải trả, nộp ngân sách Nhà nước và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong các hoạt động của Công ty.
- Thường xuyên kiểm tra, thẩm định đối với các báo cáo tài chính, kế toán của các đơn vị trực thuộc Công ty định kỳ (quý, năm) đảm bảo công tác kế toán, tài chính tại các đơn vị trực thuộc Công ty được thực hiện theo đúng quy định của Công ty và Nhà nước.
- Thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và thực hiện quyết toán thuế theo đúng quy định của nhà nước.
- Chú trọng sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư, nguồn vốn nhân rồi tại từng thời điểm.
- Đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của công ty với mức độ chính xác, hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và thực hiện tuân thủ các chế độ kế toán.
- Quản lý tài sản của công ty thông qua phần mềm quản lý tài sản của công ty.

## II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026:

### 1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026:

Trên cơ sở kết quả thực hiện năm 2025 và định hướng, mục tiêu của Hội đồng quản trị Công ty, Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức xây dựng kế hoạch SXKD, mục tiêu phấn đấu và kế hoạch hành động năm 2026, cụ thể như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| TT  | Nội dung                        | Thực hiện năm 2025 | Kế hoạch năm 2026 | Kế hoạch năm 2026 phấn đấu | So với thực hiện năm 2025 |
|-----|---------------------------------|--------------------|-------------------|----------------------------|---------------------------|
| (1) | (2)                             | (3)                | (4)               | (5)                        | (6)=(5)/(3)               |
| 1   | Doanh thu                       | 409.704            | 443.364           | 450.674                    | 110,0%                    |
| 2   | Doanh thu hợp nhất với MobiFone | 59.286             | 66.660            | 85.022                     | 143,4%                    |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế              | 16.017             | 17.605            | 17.605                     | 110,0%                    |

## **2. Kế hoạch hành động đối với từng lĩnh vực, dịch vụ:**

### **a) Dịch vụ Chăm sóc khách hàng:**

- Mở rộng địa bàn cung cấp dịch vụ Inbound trả lời khách hàng với MobiFone với mục tiêu cung cấp dịch vụ cho toàn bộ tập khách hàng MobiFone trên toàn quốc và tập trung vào công tác nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Năm 2026, Công ty đặt mục tiêu tiếp tục tăng trưởng trên 70% doanh thu Callout bán VAS so với năm 2025 thông qua việc triển khai các nâng cấp hệ thống, bổ sung các tính năng (Zalo OA, AI Callbot...), nâng cao chất lượng nhân sự cũng như phát triển kênh đại lý.
- Triển khai hiệu quả, đáp ứng chất lượng dịch vụ xác minh thông tin thuê bao qua Video call và đầu nối tập trung với MobiFone theo đúng các quy định, hướng dẫn của Nhà nước, Tổng công ty.
- Xây dựng phương án, triển khai mới dịch vụ Tổng đài hỗ trợ Công dịch vụ công Quốc gia.

### **b) Dịch vụ Hỗ trợ nghiệp vụ:**

Duy trì ổn định nhân sự, đảm bảo chất lượng cung cấp dịch vụ cho các khách hàng hiện hữu, đảm bảo quyền lợi, chế độ cho người lao động.

### **c) Dịch vụ Hạ tầng – Viễn thông:**

- Duy trì ổn định, đảm bảo chất lượng cho thuê CSHT trạm BTS tại các địa bàn trên toàn quốc.
- Đảm bảo chất lượng dịch vụ VHKT-UCTT tại các địa bàn đang cung cấp, đồng thời, tiếp tục mở rộng quy mô cung cấp dịch vụ tại miền Trung và miền Nam. Nâng cao tỷ trọng công việc tự triển khai nhằm tối ưu hiệu quả và tăng tính cạnh tranh của Công ty trong lĩnh vực cốt lõi này.
- Tích cực làm việc, xúc tiến triển khai các dự án mới năm 2026 với Trung tâm mạng lưới, các MobiFone tỉnh: cải tạo CSHT, đường điện; kéo cáp quang phục vụ MobiFiber; lắp đặt, điều chuyển thiết bị; kéo cáp GPON; đo kiểm QCVN và đo kiểm benchmarking, cung cấp bộ điều khiển máy phát điện từ xa....

### **d) Dịch vụ Công nghệ số:**

- Triển khai các giải pháp tối ưu doanh thu, hiệu quả dịch vụ LiveInfo Platform.
- Triển khai công việc lĩnh vực dịch vụ hành chính công với Bộ chủ quản.
- Triển khai có hiệu quả kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ của Tổng công ty: MobiCloud, Data Center, Hệ thống IPCC, Tổng đài (CSKH, GPS,...) và sản phẩm

CNTT (Quản lý hóa đơn điện tử MBF IMS, MBF Smart Office, Chữ ký số MBFCA, MBF eContract, Smart Sale for SME, Tổng đài 3C...).

**e) Doanh thu hợp nhất với MobiFone:**

- Tiếp tục triển khai các hợp đồng cho khách hàng hiện hữu (Call center, bán vé máy bay, quảng cáo trên di động, cho thuê CSHT trạm BTS, dịch vụ lao động,...), đảm bảo chất lượng dịch vụ; mở rộng triển khai dịch vụ Call Center với đối tác EVN TP. Hồ Chí Minh, đối tác Heniken và các đối tác khác.
- Xây dựng một số sản phẩm, dịch vụ công nghệ mới và tổ chức triển khai kinh doanh từ quý II/2026: MFS SmartFlow (GenAI Assistant), Callbot AI, giải pháp LLM & hệ sinh thái với mục tiêu 4 tỷ đồng doanh thu trong năm 2026.
- Tối ưu các dịch vụ đang cung cấp cho MobiFone để tiếp thị với các đơn vị bên ngoài như: dịch vụ Vận hành khai thác - Ứng cứu thông tin, dịch vụ Call center, dịch vụ cung cấp lao động...

**f) Lợi nhuận sau thuế:**

Trước khó khăn, thách thức từ việc MobiFone liên tục điều chỉnh giảm khối lượng và đơn giá trong những năm gần đây trong bối cảnh hoạt động với khách hàng ngoài MobiFone chưa có đủ lợi nhuận bù đắp ngay để đảm bảo tính cạnh tranh trên thị trường, Công ty phải tiếp tục triển khai các giải pháp tiết giảm chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí hoạt động tại các địa bàn, đơn vị; đồng thời, tổ chức tinh gọn bộ máy nhân sự tại các đơn vị nhằm hoàn thành mục tiêu lợi nhuận sau thuế 17,605 tỷ đồng, tăng trưởng 10% so với năm 2025.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần dịch vụ kỹ thuật MobiFone. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thảo luận và thông qua.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc, Tôi gửi lời cảm ơn đến các Quý cổ đông, khách hàng và đồng nghiệp đã liên tục ủng hộ MobiFone Service vững bước vượt qua khó khăn và phát triển bền vững.

Xin chân thành cảm ơn Đại hội và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**Vũ Quang Hải**